

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
I	TÍNH HIỆU QUẢ CỦA VIỆC CUNG CẤP DỊCH VỤ VÀ HIỂU BIẾT VỀ TÍNH CHẤT VÀ MỤC ĐÍCH CÔNG VIỆC		
1	Hiểu biết về mục đích, hiệu quả thực hiện và tính chất công việc của gói thầu	Nhà thầu có hiểu biết và trình bày một cách hợp lý về mục đích, hiệu quả thực hiện, tính chất công việc cho từng yêu cầu/ đầu mục tại Chương V	Nhà thầu không trình bày hoặc trình bày mục đích, hiệu quả thực hiện, tính chất công việc cho từng yêu cầu/ đầu mục tại Chương V nhưng không chi tiết hoặc không đầy đủ
2	Chức năng trong lĩnh vực dịch vụ lưu trữ	Nhà thầu cung cấp đầy đủ các tài liệu sau: - Giấy đăng ký kinh doanh hoặc Quyết định thành lập, hoạt động do cơ quan có thẩm quyền ban hành. - Tài liệu chứng minh Nhà thầu đã đăng ký hoạt động dịch vụ lưu trữ với cơ quan có thẩm quyền tại nơi Nhà thầu đặt trụ sở, hoặc văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ về lưu trữ do cơ	Nhà thầu không cung cấp hoặc cung cấp không đầy đủ các tài liệu theo yêu cầu trên

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
		quan có thẩm quyền ban hành. (Đối với nhà thầu liên danh, tối thiểu một thành viên liên danh phải đáp ứng yêu cầu nêu trên.)	
II GIẢI PHÁP VÀ PHƯƠNG PHÁP LUẬN			
1	Giải pháp và phương pháp luận	Nhà thầu có tài liệu giải pháp, phương pháp luận trong đó có trình bày rõ ràng cách tiếp cận và phương pháp luận triển khai phù hợp theo đúng phạm vi thực hiện của gói thầu	Nhà thầu không có hoặc có tài liệu giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ nhưng không trình bày cách tiếp cận hoặc không trình bày phương pháp luận hoặc cách tiếp cận và phương pháp luận triển khai chưa phù hợp theo đúng phạm vi thực hiện của gói thầu
2	Kế hoạch và tiến độ triển khai	Nhà thầu có kế hoạch triển khai chi tiết, hợp lý, khả thi; trong đó tiến độ, các mốc công việc và khối lượng được tính toán phù hợp với nguồn lực đã đề xuất (nhân sự theo từng vị trí/ca làm việc và thiết bị theo số lượng, cấu hình, công suất), đáp ứng đúng yêu cầu của gói thầu	Nhà thầu không có kế hoạch không chứng minh được sự phù hợp giữa tiến độ và nguồn lực (không phân bổ rõ nhân sự theo ca/kíp, không đối chiếu công suất thiết bị với khối lượng/mốc tiến độ, có mâu thuẫn số liệu hoặc tiến độ yêu cầu của gói thầu).
III GIẢI PHÁP KỸ THUẬT, TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN DỊCH VỤ, BIỆN PHÁP TỔ CHỨC CUNG CẤP DỊCH VỤ			
1	Giải pháp kỹ thuật thực hiện chính lý và số hóa tài liệu	Nhà thầu có thuyết minh giải pháp kỹ thuật cụ thể, chi tiết đáp ứng các yêu cầu tại Chương V.	Nhà thầu không có thuyết minh hoặc thuyết minh nhưng không cụ thể, không chi tiết, không phù hợp với yêu cầu tại Chương V.

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
2	Yêu cầu về Quy trình thực hiện chính lý và số hóa tài liệu	Nhà thầu có Quy trình thực hiện chính lý và số hóa tài liệu; thuyết minh chi tiết, đầy đủ các bước của quy trình theo yêu cầu tại Chương V	Nhà thầu không có quy trình, không thuyết minh các bước trong quy trình hoặc có quy trình và thuyết minh nhưng chưa đầy đủ và chi tiết hoặc không đáp ứng quy trình tại Chương V
3	Yêu cầu đối với các trường thông tin	Nhà thầu có thuyết minh chi tiết các trường thông tin biên mục theo yêu cầu tại Chương V.	Nhà thầu không có thuyết minh hoặc thuyết minh nhưng không cụ thể, không đầy đủ, không phù hợp với yêu cầu tại Chương V
4	Yêu cầu kỹ thuật dữ liệu đầu ra – quy định định dạng, thông số, tên file, cấu trúc, bảo mật và tính pháp lý của kết quả số hóa	Nhà thầu có thuyết minh chi tiết, đầy đủ đáp ứng yêu cầu tại Chương V.	Nhà thầu không có thuyết minh hoặc có thuyết minh nhưng không chi tiết hoặc không đầy đủ với yêu cầu tại Chương V.
5	Yêu cầu về kỹ thuật thi công số hóa	Nhà thầu đề xuất mô hình, thuyết minh chi tiết và cung cấp tài liệu chứng minh đối với giải pháp thi công tổng thể bao gồm thiết bị thi công, công nghệ thi công để đảm bảo triển khai đạt tiến độ, chất lượng đáp ứng các yêu cầu tại Mục 3.4 - Chương V. Nhà thầu có tuyên bố/thuyết minh phần mềm thi công sử dụng thuật toán mã hóa dữ liệu để đảm bảo an toàn thông tin trong trường hợp xảy ra sự cố dữ liệu bị thất thoát cũng không thể mở được (Có tài liệu chứng minh sản phẩm đã được kiểm định bởi cơ	Nhà thầu không đề xuất mô hình hoặc không thuyết minh chi tiết hoặc không cung cấp tài liệu chứng minh đối với giải pháp thi công tổng thể bao gồm thiết bị thi công, công nghệ thi công để đảm bảo triển khai đạt tiến độ, chất lượng hoặc giải pháp thi công không đáp ứng các yêu cầu tại Mục 3.4 - Chương V. Nhà thầu không có tuyên bố/thuyết minh phần mềm thi công sử dụng thuật toán mã hóa dữ liệu để đảm bảo an toàn thông tin trong trường hợp xảy ra sự cố dữ liệu bị thất

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
		<p>quan nhà nước có thẩm quyền); Nhà thầu phải nộp kèm theo E-HSMT Tài liệu chứng minh khả năng huy động phần mềm thi công số hoá, cụ thể: + Đối với phần mềm thuộc sở hữu của nhà thầu: Bản chụp chứng thực giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả. + Đối với phần mềm thuộc sở hữu của bên thứ ba: Hợp đồng thuê hoặc tài liệu chứng minh nhà thầu được phép sử dụng phần mềm và tài liệu chứng minh phần mềm không vi phạm quyền sở hữu trí tuệ.</p>	<p>thoát cũng không thể mở được (hoặc không cung cấp tài liệu chứng minh sản phẩm đã được kiểm định bởi cơ quan nhà nước có thẩm quyền); Nhà thầu không có tài liệu kèm theo chứng minh khả năng huy động phần mềm thi công số hoá đáp ứng yêu cầu.</p>
6	Cam kết thử nghiệm (demo) giải pháp kỹ thuật	<p>- Nhà thầu có cam kết và sẵn sàng thử nghiệm (demo) giải pháp kỹ thuật cho Chủ đầu tư khi có yêu cầu. - Giải pháp kỹ thuật thử nghiệm phải đáp ứng các yêu cầu của E-HSMT, phù hợp với giải pháp chào thầu và được Bên mời thầu, Chủ đầu tư chấp thuận.</p>	<p>- Nhà thầu không có cam kết hoặc không thực hiện thử nghiệm (demo) giải pháp kỹ thuật cho Chủ đầu tư khi có yêu cầu. - Giải pháp kỹ thuật thử nghiệm không đáp ứng các yêu cầu của E-HSMT, không phù hợp với giải pháp chào thầu hoặc không được Bên mời thầu, Chủ đầu tư chấp thuận.</p>
7	Yêu cầu về hạ tầng triển khai và an toàn thông tin, tài liệu	<p>Nhà thầu thuyết minh chi tiết, cụ thể và đầy đủ các hạng mục yêu cầu về hạ tầng triển khai và an toàn thông tin, tài liệu yêu cầu tại Chương V</p>	<p>Nhà thầu không thuyết minh hoặc có thuyết minh nhưng không chi tiết hoặc không cụ thể hoặc không đầy đủ các hạng mục yêu cầu về hạ tầng triển khai và an toàn</p>

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
			thông tin, tài liệu yêu cầu tại Chương V
IV	YÊU CẦU VỀ ĐÀO TẠO, CHUYÊN GIAO CÔNG NGHỆ, HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG		
1	Yêu cầu đào tạo chuyên giao công nghệ, đào tạo hướng dẫn sử dụng	Nhà thầu có thuyết minh chi tiết, cụ thể và đầy đủ hạng mục đào tạo chuyên giao công nghệ, đào tạo hướng dẫn sử dụng đáp ứng yêu cầu tại Chương V.	Nhà thầu không có thuyết minh hoặc có thuyết minh nhưng không chi tiết hoặc không cụ thể hoặc không đầy đủ hạng mục đào tạo chuyên giao công nghệ, đào tạo hướng dẫn sử dụng đáp ứng yêu cầu tại Chương V.
V	YÊU CẦU VỀ BẢO HÀNH		
1	Yêu cầu về vận hành thử, bảo hành, bảo trì	Nhà thầu có thuyết minh chi tiết, cụ thể và đầy đủ hạng mục vận hành thử, bảo hành, bảo trì đáp ứng yêu cầu tại Chương V.	Nhà thầu không có thuyết minh hoặc có thuyết minh nhưng không chi tiết hoặc không cụ thể hoặc không đầy đủ hạng mục vận hành thử, bảo hành, bảo trì đáp ứng yêu cầu tại Chương V.
VI	YÊU CẦU KHÁC		
1	Có chứng nhận về hệ thống quản lý chất lượng, hệ thống quản lý an ninh thông tin, hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp trong lĩnh vực số hóa / tạo lập cơ sở dữ liệu.	Nhà thầu độc lập / Nhà thầu liên danh (tối thiểu một thành viên liên danh) phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chí, tiêu chuẩn sau: - Có hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001, hệ thống quản lý an ninh thông tin ISO 27001, và hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp ISO 45001 về chính lý, số hóa (hoặc chứng chỉ tương đương hoặc cao hơn).	Nhà thầu độc lập / Nhà thầu liên danh (tối thiểu một thành viên liên danh) không có hoặc không đủ các tiêu chí, tiêu chuẩn: - Có hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001, hệ thống quản lý an ninh thông tin ISO 27001, và hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp ISO 45001 về chính lý, số hóa (hoặc chứng chỉ tương đương hoặc cao hơn).

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
		- Giấy chứng nhận phải hợp pháp và còn hiệu lực tại thời điểm đóng thầu.	- Giấy chứng nhận phải hợp pháp và còn hiệu lực tại thời điểm đóng thầu.
Kết luận		Đạt tất cả các nội dung nêu trên	Không đạt bất kỳ từ một nội dung nào nêu trên
		Đạt	Không đạt

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Căn cứ tính chất, quy mô của từng gói thầu cụ thể mà lựa chọn một trong các phương pháp dưới đây cho phù hợp:

4.1. Phương pháp giá thấp nhất:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSĐT có giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), sau ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSĐT (nếu có)

Không có

Mục 6. Trường hợp gói thầu chia thành nhiều phần độc lập (nếu có)

Không có